

Số: 28-QĐ/UB

Cà Mau, ngày 29 tháng 4 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CÀ MAU
*(V/v ban hành quy định về tổ chức và hoạt động
của đội dân phòng ở phường, thị trấn, xã)*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;
- Căn cứ Chỉ thị 135/CP ngày 14/5/1989 của Chủ tịch HĐBT (nay là Thủ tướng Chính phủ) về tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.
- Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này, bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của đội dân phòng ở phường, thị trấn, xã.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu.
- T : 35/4

TM/ UBND TỈNH CÀ MAU
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PHẠM THẠNH TRỊ

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Đội Dân phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28-QĐ/UB

ngày 29/4/1997 của UBND tỉnh Cà Mau)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1: Đội dân phòng là một tổ chức quần chúng ở cơ sở, được thành lập dưới hình thức tự nguyện, gia nhập và tổ chức các hoạt động, nhằm bảo vệ ANTT trong phạm vi xã, phường, thị trấn. Đội dân phòng chịu sự lãnh đạo của UBND xã, phường, thị trấn và sự quản lý chỉ huy công tác hướng dẫn nghiệp vụ của trưởng công an cùng cấp.

Điều 2: Đội dân phòng có nhiệm vụ sau:

1- Tổ chức tuần tra, phòng chống cướp, giết, trộm, cắp và các loại tội phạm khác, giữ gìn ANTT trong thôn, xóm, khu phố, bản làng...

2- Trong khi làm nhiệm vụ, phát hiện các vụ việc về ANTT như: cháy nổ, nghe tiếng kêu cứu, kẻ phạm tội bỏ chạy... thì tổ chức và vận động quần chúng chữa cháy, cấp cứu người bị nạn, đuổi bắt kẻ phạm tội, bảo vệ hiện trường... Đồng thời báo ngay cho cơ quan chức năng đến giải quyết.

3- Phối hợp với các tổ chức quần chúng khác ở tại địa phương đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội (cờ bạc, mại dâm, ma túy...).

4- Phát hiện và báo ngay cho công an xã, phường, thị trấn những trường hợp nghi vấn phạm tội (gây án lẩn trốn, trốn tù, trốn trại, tàng trữ, sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, văn hóa độc hại...) và những vấn đề khác có liên quan đến ANTT.

Điều 3: Trong khi làm nhiệm vụ, đội dân phòng được:

1- Bắt giữ, tước hung khí (nếu có) và dẫn giải ngay về công an xã, phường, thị trấn những người phạm tội quả tang, có lệnh truy nã. Nghiêm cấm đánh hoặc nhục mạ người bị bắt giữ.

2- Tuyên truyền nhắc nhở nhân dân cảnh giác, đề phòng trộm cắp, lừa đảo, cháy, nổ xảy ra.

3- Yêu cầu nhân dân chấp hành các quy định, quy ước về ANTT của địa phương. Khi phát hiện có người gây rối trật tự công cộng, xô xát đánh nhau... phải giải tán. Nếu phức tạp hoặc giải quyết không có kết quả phải báo cáo ngay cho

Công an xã, phường, thị trấn giải quyết.

4- Được trang bị gậy, mũ, quần áo thống nhất theo quy định của UBND cơ sở.

Chương II TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 4: Tổ chức:

1- Mỗi xã, phường, thị trấn được thành lập đội dân phòng, có thể chia làm nhiều tổ, tuổi từ 18 đến 40, cư trú thường xuyên ở địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình và có khả năng, điều kiện thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

2- Đội dân phòng có 1 đội trưởng, từ 1-2 đội phó. Đội trưởng, đội phó do công an xã, phường, thị trấn lựa chọn đề nghị và UBND cùng cấp quyết định công nhận.

Điều 5: Hoạt động:

1- Đội trưởng, đội phó dân phòng có trách nhiệm giúp công an xã, phường, thị trấn triển khai đến các tổ, đội viên về kế hoạch công tác bảo vệ ANTT của lực lượng dân phòng, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác do công an xã, phường, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn theo quy định của pháp luật.

2- Định kỳ mỗi tháng đội dân phòng tổ chức họp một lần để kiểm điểm công tác tháng qua, bàn kế hoạch công tác tháng đến.

Chương III KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 6: Đội dân phòng được miễn nghĩa vụ công ích hàng năm, được hưởng thù lao và trang bị quần, áo, mũ theo khả năng ngân sách của UBND xã, phường, thị trấn. Nếu có thành tích xuất sắc thì được đề nghị các cấp khen thưởng. Khi làm nhiệm vụ bảo vệ ANTT nếu bị thương hoặc hy sinh thì được hưởng chính sách theo quy định của Nhà nước.

Điều 7: Nghiêm cấm lợi dụng danh nghĩa dân phòng để hoạt động vi phạm pháp luật hay gây ảnh hưởng xấu đến uy tín tổ chức dân phòng hoặc vi phạm đến lợi ích hợp pháp của nhân dân. Nếu ai vi phạm những điều nói trên sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8: UBND huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo UBND xã, phường, thị

trấn tổ chức xây dựng, quản lý, củng cố lực lượng dân phòng vững mạnh.

Điều 9: Giám đốc Công an tỉnh hướng dẫn công an các địa phương quản lý chỉ huy công tác kiểm tra và huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng để hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH CÀ MAU

(Đã ký)

PHẠM THẠNH TRỊ